

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần : Thực tập giải phẫu người và động vật (Practice of human and animal anatomy)

- Mã số học phần : SP416
- Số tín chỉ học phần : 1 tín chỉ
- Số tiết học phần : 30 tiết thực hành

2. Đơn vị phụ trách học phần:

- Bộ môn : Sư phạm Sinh học
- Khoa: Sư phạm

3. Điều kiện tiên quyết: SP415

4. Mục tiêu của học phần:

4.1. Kiến thức:

- 4.1.1. Hiểu biết các kiến thức cơ bản về cấu tạo giải phẫu của người và động vật
- 4.1.2. Biết mối liên hệ kiến thức môn sẽ dạy với các môn học khác nhằm đảm bảo quan hệ liên môn trong dạy học
- 4.1.3. Nắm vững kiến thức môn học để đảm bảo tính khoa học, tính sư phạm, tính hệ thống và tính thực tiễn khi dạy học
- 4.1.4. Có thể giải thích được một số bệnh liên quan đến cấu tạo cơ thể
- 4.1.5. Giải thích mối liên hệ cơ bản về cấu tạo và chức năng của các hệ cơ quan trong cơ thể

4.2. Kỹ năng:

- 4.2.1. Kỹ năng liên hệ lý thuyết và thực hành.
- 4.2.2. Kỹ năng lắng nghe; kỹ năng làm việc nhóm
- 4.2.3. Thực hiện các kỹ thuật phòng thí nghiệm: làm tiêu bản hiển vi, giải phẫu mẫu và sử dụng mô hình mẫu vật

4.3. Thái độ:

- 4.3.1. Trung thực trong làm việc, học tập,
- 4.3.2. Kỷ luật và an toàn khi sử dụng các thiết bị phòng thí nghiệm
- 4.3.3. Giải thích được một số bệnh liên quan đến cấu trúc cơ thể.

5. Mô tả tóm tắt nội dung học phần:

Học phần tạo cơ hội cho sinh viên tiếp xúc trực tiếp với các mẫu vật và mô hình thực tế có liên quan đến kiến thức học được trong học phần lý thuyết. Bên cạnh đó, sinh viên được rèn luyện các kỹ năng, thao tác giải phẫu mẫu động vật, thực hiện các tiêu bản hiển vi; rèn luyện các kỹ năng quan sát, nhận diện và phân tích mẫu. Cung cấp các phương tiện, mô hình trực quan sinh động cho sinh viên hiểu rõ hơn kiến thức giải phẫu người và động vật.

6. Cấu trúc nội dung học phần:

6.2. Thực hành

	Nội dung	Số tiết	Mục tiêu
Bài 1.	Thực hiện tiêu bản mô động vật Mô máu - Mô sụn - Mô cơ - Mô thần kinh - Sợi thần kinh	5	4.1.1, 4.1.2, 4.1.3, 4.2.1, 4.2.2, 4.2.3, 4.3.2
1.1	Mục đích – yêu cầu		
1.2	Cơ sở lý thuyết		
1.3	Phương tiện		
1.4	Tiến hành		
1.5	Câu hỏi		
Bài 2.	Hệ vận động	5	4.1.1, 4.1.2, 4.1.3, 4.2.1, 4.2.2, 4.2.3, 4.3.2
2.1	Mục đích – yêu cầu		
2.2	Cơ sở lý thuyết		
2.3	Phương tiện		
2.4	Tiến hành		
2.5	Câu hỏi		
Bài 3.	Hệ xương - Hệ cơ	5	4.1.1, 4.1.2, 4.1.3, 4.2.1, 4.2.2, 4.2.3, 4.3.2
3.1	Mục đích – yêu cầu		
3.2	Cơ sở lý thuyết		
3.3	Phương tiện		
3.4	Tiến hành		
3.5	Câu hỏi		
Bài 4	Hệ hô hấp và tuần hoàn	5	4.1.1, 4.1.2, 4.1.3, 4.2.1, 4.2.2, 4.2.3, 4.3.2
4.1	Mục đích – yêu cầu		
4.2	Cơ sở lý thuyết		
4.3	Phương tiện		
4.4	Tiến hành		
4.5	Câu hỏi		
Bài 5	Hệ bài tiết và sinh dục	5	4.1.1, 4.1.2, 4.1.3, 4.2.1, 4.2.2, 4.2.3, 4.3.1, 4.3.2
5.1	Mục đích – yêu cầu		
5.2	Cơ sở lý thuyết		
5.3	Phương tiện		
5.4	Tiến hành		
5.5	Câu hỏi		
Bài 6	Não bộ và hệ tiêu hoá Giác quan Tai - Mắt	5	4.1.1, 4.1.2, 4.1.3, 4.2.1, 4.2.2, 4.2.3, 4.3.2
6.1	Mục đích – yêu cầu		
6.2	Cơ sở lý thuyết		
6.3	Phương tiện		
6.4	Tiến hành		
6.5	Câu hỏi		

7. Phương pháp giảng dạy:

- Thực hiện thao tác giải phẫu mẫu, sinh viên quan sát và thực hành trên mẫu thực tế của mỗi nhóm sinh viên.
- Quan sát mô hình có chú thích. Ứng dụng các kiến thức lý thuyết trong thực tập.

8. Nhiệm vụ của sinh viên:

Sinh viên phải thực hiện các nhiệm vụ như sau:

- Thực hiện đúng các yêu cầu của bài thực hành
- Tham gia đầy đủ 100% giờ thực hành/thí nghiệm/thực tập và có báo cáo kết quả.
- Tham dự thi kết thúc học phần.
- Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học.

9. Đánh giá kết quả học tập của sinh viên:

9.1. Cách đánh giá

Sinh viên được đánh giá tích lũy học phần như sau:

TT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Mục tiêu
1	Điểm thi kết thúc học phần	- Thi viết và vấn đáp sau khi thực hành - Tham dự đủ 100% giờ thực hành - Bắt buộc dự thi	100%	

9.2. Cách tính điểm

- Điểm đánh giá thành phần và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.
- Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng. Điểm học phần theo thang điểm 10 làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được quy đổi sang điểm chữ và điểm số theo thang điểm 4 theo quy định về công tác học vụ của Trường.

10. Tài liệu học tập:

Thông tin về tài liệu	Số đăng ký cá biệt
[1] Bài giảng thực tập giải phẫu người và động vật (dùng cho sinh viên ngành Sư phạm Sinh học) / Nguyễn Thị Hà. – Cần Thơ: Trường Đại học Cần Thơ, 2014.	MON.065526
[2] Atlas giải phẫu người / Johannes W. Rohen, Chihiro Yokochi, Elke Lutjen-Drecoll ; Nguyễn Văn Huy, Nguyễn Tiến Lâm, Vũ Bá Anh dịch. - Hà Nội : Y học, 2002. 611/ R737	MON.035413
[3] Atlas giải phẫu người = Colour Atlas of Human anatomy / R.M.H. McMinn ... [et al.]. - Hà Nội : Y học, 2001. 611/ A881	MON.025809 REF.004267

11. Hướng dẫn sinh viên tự học:

Tuần	Nội dung	Thực hành (tiết)	Nhiệm vụ của sinh viên
1	Bài 1	5	-Nghiên cứu trước: tài liệu [1]:

				-Tìm hiểu bài thí nghiệm số 1 được hướng dẫn trong tài liệu [1]
2	Bài 2		5	-Nghiên cứu trước: tài liệu [1], [3] -Tìm hiểu bài thí nghiệm số 2 được hướng dẫn trong tài liệu [1]
3	Bài 3		5	-Nghiên cứu trước: tài liệu [1], [3] -Tìm hiểu bài thí nghiệm số 3 được hướng dẫn trong tài liệu [1]
4	Bài 4		5	-Nghiên cứu trước: tài liệu [1], [3] -Tìm hiểu bài thí nghiệm số 4 được hướng dẫn trong tài liệu [1]
5	Bài 5		5	-Nghiên cứu trước: tài liệu [1], [3] -Tìm hiểu bài thí nghiệm số 5 được hướng dẫn trong tài liệu [1]
6	Bài 6		5	-Nghiên cứu trước: tài liệu [1], [3] -Tìm hiểu bài thí nghiệm số 6 được hướng dẫn trong tài liệu [1]

Cần Thơ, ngày 27 tháng 3 năm 2014

TRƯỞNG BỘ MÔN



Võ Thị Thanh Phương

